

Số: /BC-TCT

Đình Lập, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tháng 5 và phương hướng, nhiệm vụ công tác tháng 6 năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án), Tổ công tác triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg, huyện Đình Lập báo cáo kết quả triển khai thực hiện tháng 5 năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Đình Lập về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; chỉ đạo UBND 12 xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai và thành lập 12 Tổ công tác triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đề án 06) do đồng chí Chủ tịch UBND xã là tổ trưởng. Đồng thời triển khai thành lập Tổ công tác triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg đối với toàn bộ thôn, khu dân cư trên địa bàn.

Thực hiện Công văn số 1210/CAT-PC06 ngày 12/4/2022 của Công an tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập đã ban hành Công văn số 577/UBND-VP ngày 21/4/2022 về việc triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đăng ký thông tin kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Công an huyện (Cơ quan thường trực) đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch số 29/KH-CAH ngày 28/3/2022 về việc kiểm tra kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong lĩnh vực Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Công văn số 305/CAH ngày 29/3/2022 về việc triển khai các dịch vụ

công thiết yếu; Công văn số 317/CAH ngày 30/3/2022 về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022; Công văn số 286/CAH ngày 22/3/2022 về việc sao gửi hướng dẫn một số nội dung về triển khai dịch vụ công trực tuyến; Công văn số 368/CAH ngày 13/4/2022 về việc đảm bảo hoàn thành mục tiêu cấp Căn cước công dân gắn chip và đăng ký định danh điện tử cho toàn bộ công dân từ đủ 14 tuổi trở lên; Công văn số 390/CAH ngày 18/4/2022 về việc đảm bảo thực hiện tiến độ triển khai Đề án “Phát triển dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Công văn số 439/CAH ngày 30/4/2022 về việc cấp Căn cước công dân và mã định danh; rà soát, xác minh, cập nhật trường hợp sai lệch số chứng minh nhân dân 09 số và không có số chứng minh nhân dân 09 số; Công văn số 436/CAH ngày 27/4/2022 về việc thu thập, cập nhật thông tin về đối tượng vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Công văn số 457/CAH ngày 06/5/2022 về việc tiếp tục triển khai thực hiện tốt, có hiệu quả Đề án số 06. Chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ Thường trực Tổ Công tác trong tham mưu, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện nghiêm túc theo thẩm quyền và chỉ đạo, hướng dẫn theo ngành dọc tại địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Tiếp tục chỉ đạo Công an huyện, các ngành chức năng và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nhiều nội dung và hình thức về Đề án “Phát triển ứng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia với cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh... Đặc biệt, tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp hiểu về lợi ích của việc sử dụng 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu; hướng dẫn người dân cập nhật thông tin thuê bao (nếu chưa đúng); cấp tài khoản định danh điện tử, tài khoản ngân hàng. Tổ công tác thực hiện tuyên truyền trên mạng xã hội, kênh phát thanh, họp chi bộ, thôn, khu dân cư... Hướng dẫn người dân thực hiện các dịch vụ công trên cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <http://www.dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an, địa chỉ: <http://www.dichvucong.bocongan.gov.vn>; khi có vướng mắc gọi tổng đài **1800.1096** của cổng dịch vụ công quốc gia và **1900.0368** đối với các dịch vụ của Bộ Công an để được hỗ trợ. Hạn chế tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp mà khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của cán bộ trong tiếp nhận, xử lý, giải quyết các yêu cầu của người dân thực hiện trên cổng dịch vụ công

trực tuyến đúng quy định. Thống kê, phân loại, đánh giá kết quả, chất lượng tiếp nhận, giải quyết; đề xuất cắt giảm, điều chỉnh các khâu, thủ tục trong quy trình; đề xuất liên thông dịch vụ đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính. Bảo đảm thực hiện chính sách hỗ trợ cho người thuộc diện chính sách từng bước được thực hiện trên môi trường công nghệ để người dân không phải đến đề nghị, nhận hỗ trợ, cũng như cán bộ làm công tác chính sách không phải rà soát và đến tận gia đình chính sách để thực hiện việc hỗ trợ. Qua đó để đồng đảo quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên nắm, đồng thuận thực hiện.

2. Công tác chỉ đạo thành lập Tổ công tác; triển khai ứng dụng và nâng cấp hoàn thiện hệ thống

Chỉ đạo 12 xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai và thành lập 12 Tổ công tác triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đề án 06) do đồng chí Chủ tịch UBND xã là tổ trưởng. Đồng thời triển khai thành lập 113 Tổ công tác triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg đối với toàn bộ thôn, khu dân cư trên địa bàn.

Thực hiện Công văn số 1210/CAT-PC06 ngày 12/4/2022 của Công an tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập đã có Công văn số 624/UBND-VP ngày 28/4/2022 gửi Công an tỉnh và Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Lạng Sơn về việc đăng ký triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với 127 cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào Quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của các Phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đăng ký thông tin kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Tiếp tục thực hiện Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án Sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân

- Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Tiếp tục chỉ đạo lực lượng công an triển khai các giải pháp làm sạch dữ liệu thông tin công dân trên địa bàn huyện đã được cập nhật lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua nghiệp vụ đăng ký, quản lý cư trú. Hiện tại, lực lượng Công an huyện đang quản lý và duy trì cập nhật thông tin 7.543 hộ với 31.361 nhân khẩu thường trú; 59 hộ với 184 nhân khẩu đăng ký tạm trú luôn đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Đến nay, Công an huyện đã tổ chức thông báo mã số định danh cá nhân cho 100% công dân trên địa bàn, triển khai thu nhận 22.660 hồ sơ căn cước công dân có gắn chip điện tử và làm sạch 3 cấp đối với 11.603 dữ liệu dân cư của công dân trên địa bàn; đồng thời, cập nhật thông tin 1.562 trường hợp thiếu, sai thông tin số chứng minh nhân dân 9 số; 100 trường hợp thuộc diện đối tượng quản lý; điều chỉnh 94 trường hợp thiếu thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Dự án Sản xuất, quản lý và cấp Căn cước công dân: Công an huyện đang tiếp tục thu nhận hồ sơ Căn cước công dân đối với 1.493 người dân chưa làm Căn cước công dân, trong đó ưu tiên 350 học sinh chuẩn bị thi THPT, tuyển sinh vào lớp 10 chưa được cấp Căn cước công dân. Đến ngày 15/5/2022 đã thu nhận được

340/350 trường hợp. Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và đăng ký tài khoản định danh điện tử được 401 trường hợp. Đồng thời đăng ký tài khoản định danh điện tử cho công dân đã có Căn cước công dân được 682 trường hợp.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

UBND huyện thực hiện nghiêm túc Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của UBND tỉnh, đã chỉ đạo, thành lập Tổ công tác và phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, qua đó huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác này.

2. Một số khó khăn, hạn chế

- Đề án hiện nay mới được triển khai thực hiện, bước đầu còn lúng túng, khó khăn; nhiều nhóm tiện ích chưa đảm bảo tiến độ về thời gian do cần phải theo hướng dẫn về kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Một số người dân đi làm ăn xa, vắng mặt tại địa phương nên việc thu nhận hồ sơ cấp CCCD chưa đạt tiến độ theo yêu cầu;

- Trình độ, nhận thức, điều kiện của người dân về công nghệ thông tin hiện nay, nhất là địa bàn vùng sâu, vùng xa... còn hạn chế, do vậy việc tiếp cận với các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công còn gặp khó khăn. *(ví dụ như: Nhiều vùng không có sóng điện thoại, điện thoại sử dụng chưa phải là điện thoại thông minh, thay đổi số điện thoại liên tục, số điện thoại không chính chủ.....);*

- Công tác tuyên truyền tuy đã được quan tâm thực hiện nhưng chưa thực sự phát huy hiệu quả, nhiều người dân chưa nắm được những tiện ích, quyền lợi được hưởng; vẫn có thói quen đến trực tiếp trụ sở cơ quan hành chính các cấp để được nghe hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính, nên chưa có nhu cầu đăng ký theo dịch vụ công trực tuyến;

- Quy trình truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn phức tạp nên người dân chưa thực sự quan tâm, ủng hộ dịch vụ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THÁNG 6 NĂM 2022

1. UBND huyện xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, cụ thể hóa việc triển khai Nghị quyết của ban Thường vụ Tỉnh ủy và của Huyện ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án đảm bảo đúng tiến độ; bố trí cán bộ có trình độ, năng lực để thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện Đề án; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở. Chủ động cân đối ngân sách thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; trước mắt hỗ trợ kinh phí để nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, thiết bị... phục vụ khai thác Cơ sở dữ liệu dân cư tại Bộ phận một cửa của UBND huyện bảo đảm công tác kết nối, chia sẻ dữ liệu, triển khai cấp Căn cước công dân gắn với cấp tài khoản

định danh diện tử. Bám sát các nhiệm vụ được giao trong Đề án gắn với các mốc hoàn thành để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ; định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình kết quả thực hiện Đề án để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Chuẩn bị các điều kiện về tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống công nghệ thông tin theo yêu cầu của các bộ, ngành về việc kết nối, đăng ký khai thác, sử dụng các dịch vụ từ hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; đảm bảo cơ sở dữ liệu đầu vào phải “*đúng, đủ, sạch, sống*”; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, qua đó đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Chỉ đạo Công an huyện (Cơ quan thường trực) tiếp tục phát huy vai trò của cơ quan Thường trực triển khai Đề án; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước công dân phục vụ công tác nghiệp vụ; làm tốt công tác quản lý cư trú, quản lý di biến động của dân cư ở địa bàn cơ sở; quan tâm tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, rà soát, bố trí cán bộ có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án. Tổ chức tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số, nhất là tạo lập danh tính điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên ứng dụng VNEID. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình kết nối hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế phối hợp, quy trình quy định trong công tác kết nối, chia sẻ để tạo cơ sở thực hiện các nhiệm vụ công tác sau này. Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu thành lập tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn trong tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Tổ công tác triển khai Đề án, trọng tâm là:

- *Đối với lực lượng Công an:* Tiếp nhận, cập nhật thông tin liên quan đến tiêm chủng, an sinh xã hội, đoàn, hội... của người dân trên địa bàn được các bộ phận chức năng xác thực phối hợp với lực lượng công an để cập nhật bổ sung đảm bảo thông tin “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Đồng thời giúp các đơn vị xác thực bảo đảm dữ liệu chuyên ngành của các đơn vị “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Chủ trì tham mưu triển khai theo các kế hoạch và chỉ đạo của các cấp; hướng dẫn các đơn vị khi có hệ thống dữ liệu, hoặc hệ thống chưa hoàn chỉnh nên chưa số hóa được kết quả triển khai dịch vụ công, an sinh xã hội... để tổ chức thực hiện trên hệ thống vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*bảo đảm khi các đơn vị có hệ thống sẽ chuyển giao dữ liệu*);

- *Đối với bộ phận Tư pháp:* Tổ chức rà soát, đối chiếu, lập danh sách điều chỉnh, bổ sung thông tin công dân để cập nhật đồng bộ dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký với dữ liệu dân cư. Phối hợp với lực lượng công an thực hiện rà soát, đồng bộ dữ liệu hộ tịch khi có biến động đảm bảo dữ liệu về dân cư và hộ tịch đồng bộ, luôn “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin

công dân khi bổ sung hoàn chỉnh phần mềm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- *Đối với lực lượng Y tế:* Thu thập, cập nhật đầy đủ dữ liệu tiêm chủng, lập danh sách cập nhật, bổ sung để chuyển lực lượng công an cập nhật vào dữ liệu dân cư. Trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân khi bổ sung hoàn chỉnh phần mềm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- *Đối với bộ phận Lao động, Thương binh và xã hội - Dân tộc:* Thu thập, cập nhật, lập danh sách công dân hưởng an sinh xã hội, đảm bảo chế độ chính sách cho người dân được hưởng theo quy định của pháp luật. Chuyển lực lượng công an để cập nhật vào dữ liệu dân cư và phối hợp cập nhật khi có biến động, đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân khi bổ sung hoàn chỉnh phần mềm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- *Đối với Bảo hiểm xã hội:* Rà soát, lập danh sách công dân bổ sung về sổ thẻ bảo hiểm, xác thực thông tin người tham gia bảo hiểm xã hội theo các trường thông tin của công dân để đối chiếu, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sau khi thực hiện rà soát lập danh sách phối hợp với lực lượng công an để cập nhật đối sánh dữ liệu dân cư đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Khi phần mềm, hệ thống của các đơn vị được kết nối chia sẻ hoàn chỉnh sẽ trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân. Phối hợp Công an huyện, Phòng Lao động, Thương binh và xã hội - Dân tộc để triển khai chi trả cho người có công, diện hỗ trợ chính sách. Khi triển khai thực hiện cần tiếp thu ý kiến của người dân để phân tích đánh giá những bất cập để đưa ra các giải pháp phù hợp;

- *Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Phối hợp với Công an huyện rà soát, lập danh sách thông tin công dân tham gia các tổ chức hội để cập nhật đối sánh dữ liệu dân cư đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Khi phần mềm, hệ thống của các đơn vị được kết nối chia sẻ hoàn chỉnh sẽ trực tiếp thực hiện cập nhật thông tin công dân, triển khai chi trả cho công dân thuộc diện hỗ trợ chính sách. Khi triển khai thực hiện cần tiếp thu ý kiến của người dân để phân tích đánh giá những bất cập để đưa ra các giải pháp phù hợp;

- *Đối với bộ phận Tài chính - Kế hoạch:* Phối hợp Công an huyện rà soát, bố trí kinh phí thực hiện Đề án; cân đối ngân sách của địa phương để phân bổ nguồn kinh phí cho đầu tư, sửa chữa, thay thế, mua sắm... phục vụ cho việc tổ chức triển khai Đề án 06.

Các thành viên Tổ công tác tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Tổ công tác; chủ động kiểm tra, đôn đốc các địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách; theo dõi tiến độ, yêu cầu nhiệm vụ của Đề án; tổng hợp, báo cáo khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Công an huyện, các ban, ngành liên quan tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Đề án đảm bảo đúng tiến độ.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của ngành dọc tại địa phương. Đồng thời, đảm bảo việc cung cấp

dữ liệu thông tin công dân thuộc lĩnh vực các cơ quan, đơn vị, ngành quản lý cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật được thống nhất, đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (Phòng PC06, PV01);
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các thành viên Tổ công tác;
- Công an huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Hà